

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST  
Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Dũng Trí

Ông Đỗ Đức Tuân

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn N - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Sinh trú quán: NL, TL, YM, HY

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Hà Đức T (đã chết). Ông T là thương binh hạng 4/4

Họ tên mẹ: Hoàng Thị H; Sinh năm: 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: chưa có

Tiền án: Ngày 10/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 25.000.000đ về tội Đánh bạc.

Tiền sự: Chưa có

Nhân thân: Ngày 17/8/2020 bị Công an huyện Văn Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

Bà Nguyễn Thị Minh T; Sinh năm: 1947

Trú tại: CL2 - Thị trấn VG - VG - HY.

Ông Lê Văn K; Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn 7 - XQ - VG - HY.

Ông Lê Trọng H; Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn 10 - XQ - VG - HY.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Hoàng Thị H; Sinh năm: 1958

Trú tại: NL - TL - YM - HY.

**\* Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Đình N; Sinh năm: 1999

Trú tại: CL2 - Thị trấn VG - VG - HY

Chị Nguyễn Thị Tố L; Sinh năm: 1990

Trú tại: Công Luận 2 - Thị trấn VG - VG - HY

Chị Phan Thị H1; Sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn 9 - XQ - VG - HY

Ông Nguyễn Văn H2; Sinh năm: 1971

Trú tại: Thôn 1 - XQ - VG - HY

Ông Bùi Văn M; Sinh năm: 1971

Trú tại: Thị tứ BT - HT - KC - HY

Ông Nguyễn Đình N1; Sinh năm: 1987

Trú tại: LC - TV – YM - HY

Tại phiên tòa: Bà H có mặt; Bà T, ông K, ông H, Anh N, chị L, chị H1, anh H2, ông M, anh N1 đều vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 19/6/2020, Hà Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng - đỏ - đen, biển số: 89B1 - 456.54 từ nhà đến Trung tâm cai nghiện chất ma túy tại xã XT, huyện AT, tỉnh HY để uống thuốc cai nghiện. Sau đó, V đi về huyện VG để tìm xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì sẽ lấy. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, V đến cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Nguyễn Thị Minh T ở thôn Công Luận 2, thị trấn VG thì dừng xe phía trước cửa hàng rồi đi vào bên trong giả làm khách mua hàng. Thấy trong ngăn kéo của kệ đựng đồ ở quầy bán hàng có tiền và thẻ cào điện thoại, nhưng lúc này có nhiều người mua hàng nên V bỏ đi nơi khác. Khoảng 15 phút sau, V quay trở lại thấy có mình bà T trong cửa hàng nên lại dừng xe phía trước cửa hàng rồi đi vào khu vực quầy bán hàng bảo bà T bán cho V 01 cuộn băng dính và một ít vỏ hộp catton. Trong lúc bà T tìm cuộn băng dính và vỏ hộp catton, thì V dùng tay phải kéo chiếc ngăn kéo ở kệ đựng đồ ra, lấy số tiền 1.290.000đ cất vào túi quần phía sau bên phải của V. Sau đó, V tiếp tục lấy chiếc hộp nhựa đựng thẻ cào nạp tiền điện thoại của mạng Viettel cùng với số tiền 185.000đ thì bị bà T phát hiện, hô hoán. V vứt bỏ lại chiếc hộp đựng thẻ cào điện thoại và số tiền 185.000đ xuống dưới nền nhà rồi bỏ chạy, thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ, bàn giao cho lực lượng Công an huyện Văn Giang lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của V số tiền 1.290.000đ, thu tại nền nhà (cách vị trí V bị bắt khoảng 2m) là số tiền 185.000đ và 01 chiếc hộp nhựa hình chữ nhật bên trong có đựng 74 chiếc thẻ cào nạp tiền điện thoại của mạng Viettel gồm: 45 thẻ mệnh giá 50.000đ, 9 thẻ mệnh giá 100.000đ, 6 thẻ mệnh giá 200.000đ, 14 thẻ mệnh giá 10.000đ. Ngoài ra, lực lượng Công an cũng quản lý của V một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 89B1-456.54.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội nói trên, V đã 5 lần thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản trên địa bàn của xã XQ cụ thể như sau:

Khoảng tháng 4/2020 (không xác định được ngày), V đi xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng, biển số 89 K1- 1386 đến ruộng nhà chị Phan Thị H1 lấy 01 chiếc máy bơm nước màu xanh (không nhớ đặc điểm, nhãn hiệu). Khoảng 5 ngày sau, V tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô biển số 89 K1- 1386 đi đến cánh đồng thôn 5, xã XQ lấy tiếp 01 chiếc máy bơm nước màu xanh (không nhớ nhãn hiệu, chưa xác định được chủ sở hữu). Đầu tháng 6/2020, V đi xe mô tô, biển số 89B1- 456.54 đến cánh đồng thôn 2, xã XQ lấy 10 đoạn sắt phi 6 và một cuộn lưới sắt B40 của anh Nguyễn Văn H2. Tất cả số tài sản trên, V khai: cả 3 lần đều bán cho cơ sở thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị T1 được tổng số tiền là 430.000đ và đã sử dụng vào việc mua ma túy (của người không rõ tên, địa chỉ) sử dụng hết. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành điều tra nhưng chưa có cơ sở xác định cơ sở thu mua phế liệu của chị T1 đã mua số tài sản nói trên của V.

Tiếp theo là khoảng 11 giờ ngày 13/6/2020, V đi xe mô tô biển số 89B1- 456.54 đến gần nhà anh Lê Văn K ở thôn 7, xã XQ thì thấy không có ai ở nhà. V vào vườn của nhà anh K bắt lấy của anh K 01 con gà trống chọi màu đen, rồi đem đến nhờ anh Nguyễn Đình N1 nhờ nuôi hộ. Anh N1 không biết con gà là tài sản do V phạm tội mà có N1 đã đồng ý nuôi gà hộ V. Đến khoảng hơn 11 giờ ngày 16/6/2020, V tiếp tục đi xe mô

tô biển số 89B1- 456.54 đến nhà anh Lê Trọng H ở thôn 10, Xuân Quan thì cũng thấy không có ai ở nhà. V vào trong vườn, đến gần chuồng gà của nhà anh H bắt lấy 01 con gà trống chọi lông màu tía vàng rồi đem về nhà của mình để nuôi. Đến ngày 20/6/2020, bà Hoàng Thị H (là mẹ của V) biết 2 con gà nói trên đều là do V phạm tội mà có nên đã mang nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang quản lý.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trưng cầu định giá đối với toàn bộ số tài sản V đã chiếm đoạt như nêu ở trên. Ngày 22 và ngày 26/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Giang kết luận giá trị của: 6 thẻ cào mệnh giá 200.000đ là 1.200.000đ, 9 thẻ cào mệnh giá 100.000đ là 900.000đ, 45 thẻ cào 50.000đ là 2.250.000đ, 14 thẻ cào mệnh giá 10.000đ là 140.000đ, tổng cộng là 4.490.000đ; 01 con gà trống chọi cân nặng 2,9kg màu lông đen là 1.500.000đ, 01 con gà trống chọi cân nặng 3,2kg là 2.000.000đ. Còn đối với 02 chiếc máy bơm nước, 10 đoạn sắt phi 6 và 01 cuộn lưới sắt B40, do không thu giữ được vật chứng, các tài liệu liên quan chưa đủ căn cứ để định giá, nên Hội đồng định giá không xác định được giá trị.

Ngày 22 và 29/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh H, anh K và bà T. Anh H, anh K và bà T nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Xét hành vi của V đã chiếm đoạt 02 chiếc máy bơm, 10 đoạn sắt phi 6 và 01 cuộn lưới sắt B40 như nêu ở trên thì thấy tài sản có giá trị không lớn, Công an huyện Văn Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với V về các hành vi này là phù hợp.

Đối với 02 chiếc xe mô tô biển số 89K1- 1386 và 89B1-456.54 nói trên được xác định là của bà Hoàng Thị H, bà H đồng ý cho V mượn làm phương tiện đi lại, không biết V sử dụng vào việc có hành vi vi phạm pháp luật nên bà H đề nghị xin được nhận lại chiếc xe biển số 89B1- 456.54. Riêng chiếc xe có biển số 89K1- 1386 thì V đã bán cho một người không rõ tên và địa chỉ cụ thể. Số tiền bán xe thì V cũng đã trả cho bà H và bà H không có ý kiến đề nghị gì, nên cơ quan điều tra không xem xét giải quyết. Ngày 03/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại cho bà H 01 chiếc xe máy biển số 89B1 – 456.54 . Cùng ngày bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSVG ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hà Văn V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

#### ***Tại phiên tòa hôm nay:***

Bị cáo Hà Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn V từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tuyên hủy 01 hộp nhựa hình chữ nhật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ ngày 13/6/2020 đến 11 giờ ngày 19/6/2020, Hà Văn V đã lén lút bí mật vào nhà anh Lê Văn K chiếm đoạt của anh K 01 con gà trống chọi màu đen, trị giá 1.500.000đ; vào nhà anh Lê Trọng H chiếm đoạt của anh H 01 con gà chọi màu tía trị giá 2.000.000đ; vào cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị Minh T chiếm đoạt của bà T số tiền 1.475.000đ và 74 thẻ cào nạp tiền điện thoại mạng Viettel có tổng trị giá là 4.490.000đ thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt có trị giá là 9.465.000đ.

Đối với hành vi của V đã chiếm đoạt 02 chiếc máy bơm, 10 đoạn sắt phi 6 và 01 cuộn lưới sắt B40, do không thu giữ được tài sản, có tài sản người bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ mua bán nên Hội đồng định giá không có căn cứ định giá tài sản; Mặt khác những tài sản này đều đã cũ, có giá trị không lớn, hành vi trộm cắp này độc lập về mặt thời gian với những hành vi trộm cắp khác, bị cáo cũng chưa bị xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản trước khi thực hiện những hành vi này nên Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về các hành vi này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Bà H cho bị cáo mượn xe nhưng không biết việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản; Anh Nguyễn Đình N1 nuôi giúp bị cáo một con gà chọi nhưng anh N1 không biết bị cáo trộm cắp mà có. Vì vậy không đặt ra xem xét về trách nhiệm hình sự đối với bà H và anh N1.

Do không xác định được họ tên, địa chỉ người đã bán ma túy cho bị cáo V nên chưa đủ căn cứ, vì vậy đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Văn Giang tiếp tục xác minh, làm rõ, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/6/2020 và ngày 19/6/2020 của bị cáo có giá trị tài sản đều từ 2.000.000đ trở lên đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong đông đảo quần chúng nhân dân. Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chỉ vì muốn có tiền để mua ma túy sử dụng bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật để phạm tội. Hơn nữa bị cáo còn là người đã có tiền án, bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/6/2020 và ngày 19/6/2020 đều cấu thành tội Trộm cắp tài sản; Tại thời điểm phạm tội ngày 19/6/2020 của bị cáo, người bị hại bà Nguyễn Thị Minh T sinh năm 1947 đã trên 70 tuổi; Bị cáo đã có tiền án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, i, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo tự giác khai báo những hành vi phạm tội trước của mình; Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; Bố của bị cáo là thương binh, ông ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy:

Bị cáo là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật cố tình phạm tội nên cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Minh T, anh Lê Văn K, anh Lê Trọng H đều đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm;

[9]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 02 chiếc xe mô tô biển số 89 K1- 1386 và 89 B1-456.54 được xác định là của bà Hoàng Thị H, bà H đồng ý cho V mượn làm phương tiện đi lại, không biết V sử dụng vào việc có hành vi vi phạm pháp luật.

Chiếc xe có biển số 89 K1- 1386 thì V đã bán cho một người không rõ tên và địa chỉ cụ thể, số tiền bán xe thì V cũng đã trả cho bà H và bà H không có ý kiến đề nghị gì. Bà H đề nghị xin được nhận lại chiếc xe biển số 89 B1- 456.54, ngày 03/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại cho bà H 01 chiếc xe máy biển số 89 B1 – 456.54, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc hộp nhựa hình chữ nhật, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điều 135; điều 136; điểm a khoản 2 điều 106; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Hà Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/6/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Văn V 45 (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **2. Về trách nhiệm dân sự**

Không đặt ra xem xét.

### **3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy: 01 Hộp nhựa, màu trắng hình chữ nhật, kích thước (19 x 11 x 10) cm

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2020 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Hà Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã TL, YM, HY.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Phan Thị Bích Thủy***